

Bản án số: 66/2018/HSST.
Ngày: 04 - 7 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lừ - Ông Nguyễn Quang Huy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia
phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số; 67/2018/TLST- ST ngày 22 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 59/2018/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo.

Hồ A S; tên gọi khác, không, sinh năm 1989. Trú tại; Bản PKh, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, Quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Hồ A C 55 tuổi, con bà; Giàng Thị P 54 tuổi; bị cáo có vợ; Sòng Thị Pl 32 tuổi , bị cáo có 01 con 12 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 20 tháng 04 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 09/02/2017, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Tiến hành kiểm tra xe máy BKS: 26G1-06791 do Tráng A S, trú tại bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ điều khiển, phía sau chở Hồ A Đ, trú tại bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ. Qua kiểm tra phát hiện Hồ A Đ đang cầm ở tay phải 01 gói nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy bạc bên trong đựng 50 viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên nén đều có ký hiệu WY, Hồ A Đ, Tráng A S cùng khai nhận đó là gói hồng phiến của Đ và S vận chuyển thuê cho Hồ A S trú

tại bản P Kh, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ mục đích để hưởng tiền công. Vật chứng thu giữ của Hồ A Đ gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 26G1-067.91, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vật chứng thu giữ của Tráng A S một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NEOSON sau đó dẫn giải Hồ A Đ, Tráng A S đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vân Hồ để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành cân tịnh, xác định trọng lượng 50 viên nén màu hồng thu giữ của Hồ A Đ, Tráng A S có trọng lượng 5,46 gam, lấy 20 viên có trọng lượng 1,89 gam làm mẫu giám định ký hiệu “ĐS1” trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 240/KLMT ngày 13/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “ĐS1” là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 1,89gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ là 5,46 gam; loại chất Methamphetamine”*.

Đối với nguồn gốc 5,46 gam Methamphetamine bị thu giữ, theo lời khai của Hồ A Đ, Tráng A S thì Đ và S nhận vận chuyển từ Hồ A S, sinh năm 1989, trú tại Bản PKh, xã Lóng Luông huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt tạm giam đối với Hồ A S, tuy nhiên, Hồ A S đã trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Hồ A S. Ngày 27/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Hồ A S, ngày 20/04/2018 Hồ A S bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại cơ quan điều tra, Hồ A S, Hồ A Đ, Tráng A S, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 20 giờ ngày 09/02/2017 Đ và S đến nhà Hồ A S ăn cơm. Khi đang ăn cơm thì có một người đàn ông không quen biết gọi điện thoại cho S hỏi mua 50 viên hồng phiến với giá là 2.800.000 đồng, S đồng ý và đi đến ngã ba bản Lóng Luông, xã Lóng Luông huyện Vân Hồ, S gặp một người đàn ông không quen biết, S hỏi mua của người đó 50 viên hồng phiến với giá là 2.500.000 đồng. S cầm gói hồng phiến về nhà đưa cho Hồ A Đ và Tráng A S để vận chuyển đến bản Hua Tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ giao cho người đàn ông đang đứng đợi ở cạnh quốc lộ 6. Sau khi giao nhận được ma túy S sẽ trả tiền công cho Đ và S, S đưa cho Đ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA có lắp 01 sim VIETTEL và dặn Đ khi nào có người gọi vào điện thoại thì cứ làm theo lời dặn. Sau đó S điều khiển xe máy của Đ BKS: 26G1 -067.91 chở Đ đi giao hồng phiến, khi đi đến bản Hua tạt, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, thì gặp tổ công tác công an huyện Vân Hồ dừng xe kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đang cùng nhau vận chuyển 5,46 gam Methamphetamine.

Đối với Hồ A Đ, Tráng A S và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS: 26G1-067.91, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NEOSON

đã bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Xét xử và xử lý vật chứng tại bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2017/HS-ST ngày 31/8/2017.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo HỒ A S về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo HỒ A S phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị xử phạt bị cáo HỒ A S mức án từ 5 (Năm) năm 6 (Sáu) tháng tù đến 6 (Sáu) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo HỒ A S được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 Điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu đồ tiêu huỷ: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 3,57 gam methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo HỒ A S về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo HỒ A S nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 9/02/2017, HỒ A S trú tại bản PKh, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đã mua lại 5,46 gam Methamphetamine và thuê HỒ A Đ và TRÁNG A S vận chuyển để bán lại kiếm lời chưa kịp giao nhận ma túy thì bị phát hiện. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của HỒ A Đ và TRÁNG A S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo HỒ A S phạm tội: Tội

mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 ngày Bộ luật Hình sự năm 2018 có hiệu lực thi hành cần vận dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo. Bị cáo Hồ A S vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “ Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

[2]. Xét hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ A S, mua lại ma túy thuê vận chuyển với số lượng, giá trị tương đối lớn mục đích mua lại, thuê vận chuyển để bán lại kiếm lời thu lợi bất chính. Xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo mua, bán 5,46 gam Methamphetamine, cần vận dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

[3]. Xét nhân thân bị cáo Hồ A S phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, nay là điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nhân thân bị cáo là dân tộc thiểu số là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 nay là khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song nhân thân bị cáo là người có trình độ văn hóa hiểu biết pháp luật do hám lợi nên cố tình phạm tội. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình cố tình bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Xét quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân và ý kiến đề nghị của bị cáo xem xét giảm nhẹ là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo Hồ A S phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Hồ A S còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sống chủ yếu vào nông nghiệp, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo Hồ A S đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm

sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Đối với nguồn gốc 5,46 gam Methamphetamine bị thu giữ, theo lời khai của Hờ A S là mua của một người dân tộc Mông, S, không biết tên tuổi và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh ngoài lời khai duy nhất của bị cáo ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho bị cáo Hờ A S.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Số ma túy của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành, vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng. Cần được tuyên tịch thu để tiêu hủy. Vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[9]. Về án phí: Bị cáo Hờ A S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hờ A S có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Hờ A S phạm tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hờ A S 5 (Năm) năm 6 (Sáu) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 20/4/2018”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hờ A S được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong trọng lượng 3,57 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu.

4. Về án phí: Bị cáo Hờ A S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Hờ A S biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long